

Bản án số: 43/2021/HS-PT

Ngày: 21-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

2. Ông Vũ Văn Lệ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 497/2020/HSPT ngày 30/10/2020 đối với các bị cáo Hồ Kim S và Nguyễn Tấn Đ do có kháng cáo của các bị cáo với Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2020/HSST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Tấn Đ (tên gọi khác: Tuấn); giới tính: nam; sinh năm: 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 15/11 tổ 10, khu phố B, thị trấn NB, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không có; con ông NĐN và bà NTM; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/01/2015 đến ngày 23/7/2015 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Hồ Kim S (tên gọi khác: không có); giới tính: nữ; sinh năm: 1979 tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 38/8 khu phố B, thị trấn NB, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 1174 ấp 2, xã PK, huyện NT, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không có; con ông: không rõ và bà HKP; hoàn cảnh gia đình: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/01/2015 đến ngày 19/3/2015 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, vụ án còn có 10 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ đầu tháng 01/2015, Nguyễn Phúc A bắt đầu tổ chức đánh bài thu tiền xâu tại hẻm 2074 HTP thuộc khu phố B, thị trấn NB, huyện NB. Hàng ngày, từ khoảng 01 giờ chiều đến 03 giờ sáng hôm sau, A đến sông bạc đem theo bài tây và các tấm bạt trải xuống đất cho các đối tượng ngồi chơi bài. Để phụ giúp, A thuê Nguyễn Tấn Đ làm nhiệm vụ đứng ngoài cảnh giới. Hình thức đánh bạc là chơi bài cào 03 lá đếm nút, mỗi người làm cái 03 ván xoay vòng, các tụ trực tiếp thắng thua với người làm cái. Người làm cái thắng thì trả xâu cho A từ 50.000 – 100.000 đồng, tùy thuộc số tiền thắng.

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24/01/2015, công an huyện Nhà Bè bắt quả tang Võ Minh V và Hồ Kim S đang hùn làm cái thắng thua với 21 người chơi, cụ thể: Phạm Văn C, Trần Thị TH, Nguyễn Thị Tám E, NTH, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn B, Ngô Quốc T mỗi người đặt 100.000 đồng; Nguyễn Hữu L, Trương Hoàng N, Nguyễn Quang B, LTH, Nguyễn TT, NPH mỗi người đặt 200.000 đồng. Lê Thị TT hùn với Thái Thị P, HTTT hùn với Nguyễn Thị NL, mỗi tụ đặt 200.000 đồng. TTH và NTN ké tụ cái, mỗi người đặt 100.000 đồng. Thu giữ trên chiếu bạc, ngoài số tiền các bị cáo đặt cược như trên còn có tiền các bị cáo để tại vị trí đặt tụ trên chiếu bạc (không rõ của ai do các đối tượng bỏ chạy), tổng cộng 4.100.000 đồng. Thu giữ trên người các đối tượng tham gia đánh bạc là 33.650.000 đồng, 04 tấm bạt, 156 bộ bài tây. Trong số tiền thu giữ trên người các đối tượng, có căn cứ xác định số tiền dùng vào việc đánh bạc là 16.650.000 đồng.

Ngày 21/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè đã xét xử đối với các bị cáo Trương Hoàng N, Lê Thị TT, Nguyễn TT, Nguyễn Thị NL, LTH, Nguyễn Quang B, NTN, Ngô Quốc T, TTH, NTH và HTTT.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2020/HSST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè đã quyết định:

- Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- + Xử phạt bị cáo: Nguyễn Tấn Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 25/01/2015 đến ngày 23/7/2015.

- + Buộc bị cáo Đ nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng và nộp lại tiền thu lợi bất chính 1.800.000 đồng.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 248; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

- + Xử phạt bị cáo: Hồ Kim S 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 25/01/2015 đến ngày 19/3/2015.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/10/2020, bị cáo Hồ Kim S kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 13/10/2020, bị cáo Nguyễn Tấn Đ kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm kết luận cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Đ phạm tội “Tổ chức đánh giá”, bị cáo Hồ Kim S phạm tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, mức hình phạt đã tuyên là thỏa đáng. Tại phiên tòa, các bị cáo không cung cấp tài liệu tiết tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Tuy nhiên về áp dụng pháp luật, quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 20.750.000 đồng nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có thiếu sót nên cần nghiêm khắc rút kinh nghiệm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên hợp lệ.

Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, có đủ cơ sở xác định: Từ đầu tháng 1/2015, Nguyễn Tấn Đ tham gia cùng với Nguyễn Phúc A tổ chức cho nhiều đối tượng đánh bài cào thắng thua bằng tiền. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24/01/2015, Đ đang làm nhiệm vụ cảnh giới cho các đối tượng đánh bạc thì bị bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 4.100.000 đồng và 16.650.000 đồng trong người các con bạc sử dụng vào việc đánh bạc. Thời điểm bắt quả tang Hồ Kim S sử dụng số tiền 1.300.000 đồng cùng với 1.200.000 đồng của Võ Minh V để làm cái được 03 ván, đã thắng số tiền 1.650.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Đ phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Hồ Kim S phạm tội “Đánh bạc” theo điểm a khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung 2009 là đúng người, đúng tội.

Về áp dụng pháp luật, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm cho rằng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “*Tổng số tiền dùng đánh bạc trong cùng một lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên*” đối với các bị cáo Nguyễn Phúc A và Nguyễn Tấn Đ là chưa phù hợp quy định pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Tại thời điểm bắt quả tang, xác định số tiền dùng vào việc đánh bạc thu giữ trên chiếu bạc và trong người các bị cáo là 20.750.000 đồng. Do đó, cấp sơ thẩm không áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Phúc A và Nguyễn Tấn Đ là có thiếu sót. Đồng thời, cấp sơ thẩm nhận định bị cáo Đ tham gia với vai trò

cảnh giới nhưng khi quyết định hình phạt không áp dụng Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự là chưa đầy đủ.

Tuy nhiên, do các bị cáo không có kháng cáo, Viện kiểm sát không có kháng nghị về nội dung trên nên Hội đồng xét xử không xem xét theo hướng bất lợi cho các bị cáo. Đồng thời mức hình phạt đã tuyên với bị cáo Đ là tương xứng nên không cần thiết hủy bản án sơ thẩm về nội dung trên nhưng cấp sơ thẩm cần nghiêm khắc rút kinh nghiệm trong việc áp dụng pháp luật.

Về kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn Đ, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày đang nuôi con nhỏ sinh năm 2020. Tuy nhiên, tình tiết này cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo đồng thời như phân tích ở trên thì mức hình phạt bị cáo là tương xứng, đã phân hóa so với các bị cáo khác nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đ.

Đối với bị cáo Hồ Kim S, cấp sơ thẩm nhận định bị cáo trốn truy nã, tuy nhiên qua kiểm tra hồ sơ, sau khi cơ quan cảnh sát điều tra áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú với bị cáo thì không có biên bản thể hiện đã tổng đạt “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo. Ngày 31/7/2020 khi biết được thông tin Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè đưa ra xét xử vụ án “Đánh bạc” bị cáo đã tự tới phiên tòa đề nghị được tham gia xét xử (Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè đã lập biên bản ghi nhận sự việc). Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo S xuất trình giấy xác nhận của công an thị trấn Nhà Bè huyện Nhà Bè thể hiện bị cáo có cư trú tại nhà không số, tổ 9, khu phố B, thị trấn NB, huyện NB từ tháng 09/2016 đến tháng 09/2019 sau đó bán nhà về Ấp 2, xã PK, huyện NT, tỉnh Đồng Nai. Từ những tình tiết trên cho thấy bị cáo S không có ý thức bỏ trốn như nhận định của cấp sơ thẩm. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét bị cáo hiện là mẹ đơn thân, đang nuôi 03 con nhỏ (sinh năm 2003, 2005 và 2018), bị cáo đồng thời cũng là lao động chính đang chăm sóc mẹ bị bệnh (Đái tháo đường, rối loạn lipid máu, tổn thương thận cấp, loạn thần cấp). Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như cấp sơ thẩm đã nêu, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, trong vụ án này bị cáo đã bị tạm giam gần 2 tháng nên không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Tấn Đ**, chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Hồ Kim S**. Sửa bản án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Tấn Đ** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 25/01/2015 đến ngày 23/7/2015.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo: **Hồ Kim S** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Tấn Đ nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo).

Nơi nhận:

- | | |
|-----------------------------|-----|
| - TAND Tối Cao; | (1) |
| - TAND Cấp Cao tại Tp. HCM | (1) |
| - VKSND Tp.HCM; | (3) |
| - VKSND H. Nhà Bè; | (1) |
| - Chi cục THA H. Nhà Bè; | (1) |
| - TAND H. Nhà Bè; | (2) |
| - Công an H. Nhà Bè; | (1) |
| - Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (2) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (2) |
| - Lưu, hình sự, hồ sơ. (22) | (4) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hà